

SHARP
SHARP CORPORATION
OSAKA, JAPAN

In tại Thái Lan
TINS-A204QBEZ

Hướng dẫn sử dụng máy giặt hoàn toàn tự động

SHARP

ES-U102HV
ES-U95HV

Hướng dẫn sử dụng

Cảm ơn bạn đã sử dụng sản phẩm của chúng tôi.

Xin vui lòng đọc hướng dẫn này một cách cẩn thận trước khi sử dụng

Vui lòng đọc kỹ các "Biện pháp An toàn" trước khi sử dụng.

Vui lòng cất hướng dẫn này ở một nơi an toàn.

Sản phẩm của chúng tôi được thiết kế chỉ để sử dụng trong gia đình.

Mục lục trang

- Các biện pháp an toàn 2
- Tên của từng bộ phận 4
- Các điểm chính của việc giặt 5
- Hướng dẫn sử dụng bảng điều khiển 6
- Những điều cần biết trước khi giặt 8
- Hướng dẫn về các chế độ giặt 9
- Chương trình giặt tự chọn 10
- Quy trình vận hành bổ sung 11
- Bảo trì 13
- Hiện tượng bình thường không phải sự cố 15
- Thông số kỹ thuật 18

Các biện pháp an toàn

⚠ CẢNH BÁO

Không được để trẻ em chơi đùa gần máy giặt để phòng tổn thương.



FORBIDDEN

Không giặt quần áo dính các chất độc hại như là xăng, dầu hỏa... để tránh các hư hại có thể xảy ra cho sản phẩm.



FORBIDDEN
INFLAMMABLES
GASOLINE

Chỉ sử dụng điện AC 220-240V, 50Hz để tránh sự cố, hỏng hóc và cháy nổ.



FORBIDDEN

Chỉ các nhân viên kĩ thuật có chuyên môn mới được sửa máy để tránh xảy ra nguy hại ngoài mong muốn cho sản phẩm và người sử dụng.



FORBIDDEN
DISASSEMBLE

Không đặt máy ở những nơi có độ ẩm cao như phòng tắm, các vị trí mà gió và mưa có thể thổi vào... Nếu không, có thể xảy ra điện giật, cháy nổ, hỏng hóc và biến dạng.



FORBIDDEN TO
USE AT
HIGH-HUMIDITY
LOCATIONS

Sử dụng một ổ cắm trên 13A riêng. Ổ cắm lỏng hoặc dùng chung ổ cắm với thiết bị khác có thể gây nguy cơ chập cháy.



MANDATORY

Khi vệ sinh thân máy, trước hết phải rút phích cắm ra khỏi ổ điện. Không cầm hoặc rút phích với tay ướt hoặc vải ẩm để tránh bị điện giật.



PLUG OR PULL
THE PLUG

Trước khi lồng xả nước ngưng hoàn toàn, không chạm vào quần áo đang được giặt. Ngay cả khi lồng giặt đang chạy ở tốc độ thấp, tay của bạn có thể bị kẹt và bị tổn thương. Hãy hết sức chú ý tới trẻ em.



FORBIDDEN
TO
TOUCH

Không thay đổi trạng thái ban đầu của dây nguồn. Bất kỳ hư hại nào đối với dây nguồn có thể dẫn đến nguy cơ điện giật, rò điện hoặc các sự cố khác.



FORBIDDEN

Không dùng dây điện, phích cắm bị hỏng và ổ cắm bị lỏng để tránh đoản mạch, điện giật, cháy nổ và các tai nạn khác.



FORBIDDEN

Không dùng nước để rửa các bộ phận của máy nhằm tránh nguy cơ đoản mạch và điện giật.



FORBIDDEN
TO
WASH THE WATER

Không đặt máy gần lửa hoặc các thiết bị sinh nhiệt để tránh hư hại cho máy.



FORBIDDEN

Lau bụi trên phích cắm và ổ cắm để tránh cháy nổ.



MANDATORY

GHI NHỚ

Thông số kỹ thuật

Model	ES-U102HV	ES-U95HV
Nguồn điện	220 V ~ 50 Hz	
Khối lượng giặt tiêu chuẩn	10.2 kg	9.5 kg
Tiêu thụ nước tiêu chuẩn	130 L	128 L
Mức nước tiêu chuẩn	49 L	47 L
Công suất tiêu thụ định mức ,Giặt/Vắt	510 W / 320 W	510 W / 300 W
Kiểu giặt	Kiểu xoáy	
Áp suất nước	0.03 ~ 0.8 MPa	
Khối lượng	37 kg	
Kích thước (WxDxH (mm))	580 × 625 × 1031	580 × 625 × 1011

Các biện pháp an toàn

⚠ CẢNH BÁO

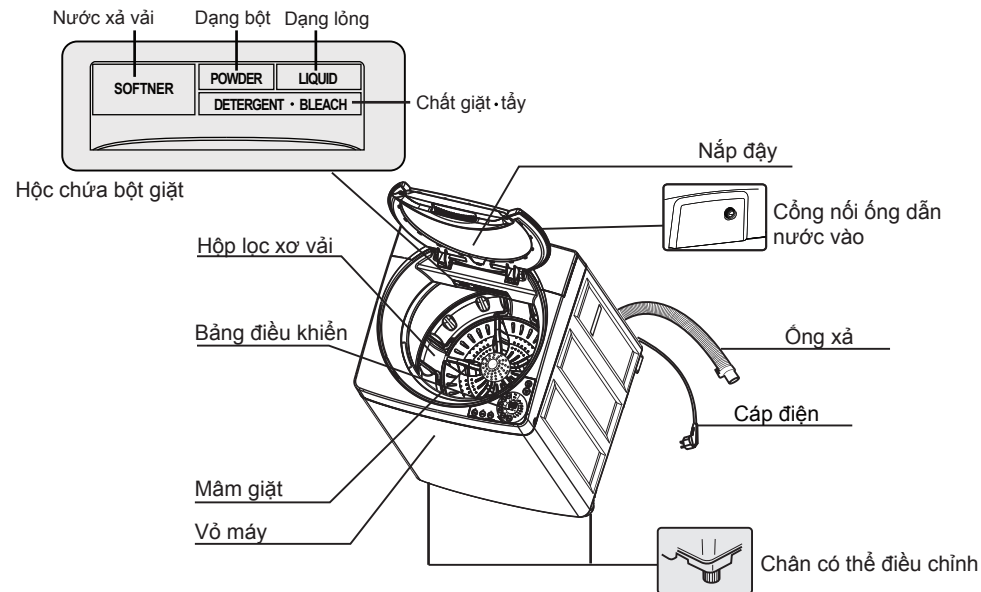
- Không giặt quần áo không thấm nước, Không giặt túi ngủ, rèm tắm, áo mưa, áo ponso, màn che mưa, áo khoác trượt tuyết, quần dài trượt tuyết, bạt che ô tô và quần áo chống thấm nước khác để tránh gây ra rung bất thường và các sự cố ngoài mong muốn.
 - FORBIDDEN CAUTION
 - DO NOT PUT WATER-RESISTANT CLOTHING INTO THE TUB
- Trong khi xả nước, máy giặt đang quay ở tốc độ cao. Bởi vì nước ở trong quần áo chống thấm nước có thể được xả ra ngay tức khắc, máy sẽ mất cân bằng, gây ra rung bất thường và các sự cố ngoài mong muốn khác.
- Không giặt các thứ ngoài quần áo để tránh rung bất thường và gây hư hại cho máy.
 - FORBIDDEN
- Nhiệt độ nước không được vượt quá 500C để tránh các rủi ro rò điện và điện giật do biến dạng hoặc hư hại cho nhựa.
 - FORBIDDEN
- Khi rút hoặc cắm phích cắm, không chạm vào phần kim loại của phích cắm để tránh điện giật hoặc đoản mạch.
 - MANDATORY
- Sau khi sử dụng máy giặt, hãy vui lòng rút phích cắm để tránh rò điện, điện giật hoặc cháy do kết nối lỏng lẻo phích cắm.
 - PLUG OR PULL OUT THE PLUG
- Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra cẩn thận xem kết nối ống dẫn nước vào hoặc ống xả nước đã chắc chắn hay chưa để tránh rò rỉ nước.
 - MANDATORY
- Lưu ý khi máy đang hoạt động, không được chạm vào đáy máy để tránh các tổn thương do động cơ máy đang vận hành.
 - FORBIDDEN TO TOUCH
- Trước khi sử dụng, kiểm tra đáy của sản phẩm, đảm bảo đã gỡ bỏ đế xốp (dùng để cố định máy khi vận chuyển). Và sau đó lắp nắp đáy.
 - MANDATORY
- Không đặt các vật nặng lên máy để tránh biến dạng và hư hại.
 - FORBIDDEN
- Sau khi sử dụng, hãy tháo van nước để tránh rò rỉ.
 - MANDATORY
- Khi lắp máy giặt lên một sàn có trải thảm, không để thảm kẹt vào các bộ phận phía dưới gầm máy.
 - MANDATORY

CẦN TRỌNG

- Nếu dây nguồn bị hư hại, chỉ được thay thế bởi nhân viên kỹ thuật có chuyên môn của hãng.
- Nếu bột giặt dạng bột hoặc bột giặt dạng lỏng bám vào bộ phận nhựa như là nắp đáy, hãy lau bỏ ngay, nếu không, nó có thể làm hư hại bộ phận nhựa.
- Mỗi lần hoàn tất việc giặt, hãy lau hộp lọc xơ vải. Nếu không, hộp sẽ không có tác dụng lọc xơ vải.

Tên của từng bộ phận

Thân máy



Hiện tượng bình thường không phải là sự cố

Hiện tượng	Kiểm tra
Không thể chạy. Đèn không thể sáng.	<ul style="list-style-type: none"> • Phích cắm đã được cắm chặt hay chưa? • Nguồn điện có bị gián đoạn hoặc bộ chuyển mạch chính trong nhà bạn bị ngắt hay không?
Có âm thanh bất thường.	<ul style="list-style-type: none"> • Máy giặt có bị nghiêng hoặc không ổn định hay không? • Quần áo có lệch sang một bên trong khi xả nước hay không? • Có kẹp tóc hoặc đồ vật bằng kim loại khác bị lẫn vào trong quần áo hay không?
Không dẫn nước vào.	<ul style="list-style-type: none"> • Nước không được dẫn vào nếu nắp đậy mở. Hãy đóng nắp đậy đúng cách.
Đường ống rò rỉ	<ul style="list-style-type: none"> • Các vít hoặc vị trí lắp đặt của kết nối vòi nước có bị lỏng hay không? • Kết nối vòi nước có nghiêng hoặc rung hay không?

Việc kiểm tra máy giặt đã được sử dụng trong nhiều năm.

Kiểm tra 	<p>Có các tình huống như thế này hay không?</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đôi khi không chạy. • "KHÓA TRẺ EM" không hoạt động trong khi chạy. • Rò rỉ nước (ống nước, lồng giặt, kết nối đường ống). • Có mùi cháy. • Có âm thanh hoặc rung bất thường trong khi chạy. • Tay cửa bạn cảm thấy tê khi chạm vào máy. • Dây nguồn hoặc phích cắm nóng bất thường. 	<p>Ngừng sử dụng máy</p>	<p>Để tránh sự cố hoặc rủi ro, hãy rút phích cắm khỏi ổ cắm. Nhớ để cho phòng bảo trì kiểm tra và hội ý với phòng bảo trì về phí kiểm tra và sửa chữa.</p>
---------------------	--	--------------------------	--

Danh sách các phụ kiện

Tên	Số lượng
Bộ ống dẫn nước vào	1 bộ
Ống xả nước	1
Vít	1
Nắp đậy	1
Hướng dẫn sử dụng	1
Phiếu bảo hành	1
Hướng dẫn lắp đặt	1

Hiện tượng bình thường không phải là sự cố

Hiện tượng		Không phải là một sự cố
Dẫn nước vào	Có âm thanh trong ống nước và van dẫn nước vào.	Bởi vì áp suất của nước đường ống tương đối cao. Hãy điều chỉnh kết nối đường ống.
Giặt Xả	Khi hoàn tất giặt hoặc xả, mâm giặt sẽ quay chậm.	Tránh độ lệch quần áo để giảm rung trong khi xả nước.
	Trong quá trình giặt, mâm giặt quay gián đoạn.	! Khi ngâm và giặt ở chương trình ngâm, mâm giặt quay một lần trong mỗi 8 giây để bột giặt có thể thấm đủ vào quần áo.
Vắt	Khi bắt đầu vắt, quay tốc độ chậm diễn ra một lúc. (Không quay ở tốc độ cao ngay lập tức.)	Hoạt động này được thực hiện để điều chỉnh độ cân bằng và xả nước đủ mức cho quần áo.
	Khi bắt đầu vắt, máy phát ra âm thanh như "Patsa Patsa".	Khi xả nước, nước va vào thành lồng giặt, hiện tượng này không phải là bất thường.
	Trong khi vắt, chương trình lấy nước vào và vào chế độ xả. (Đèn báo vắt bật tắt một cách nhanh chóng.)	Khi quay trong quá trình xả nước, độ lệch của quần áo được phát hiện và điều chỉnh một cách tự động. (Nếu không thể thay đổi được hiện tượng độ lệch bằng điều chỉnh tự động, vận hành sẽ ngừng ngay lập tức.)
	Quần áo đã được xả nước nhưng chưa được vắt khô.	Tỷ số xả nước của một máy giặt tự động thấp hơn một chút so với máy giặt lồng đôi. Trong trường hợp xả nước cho lượng quần áo lớn như là khăn tắm, chăn,... không đều, hãy xả lại.
Khác	Các bộ phận vận hành nóng lên	Hiện tượng này gây ra do bức xạ nhiệt của các bộ phận điện.
	Đèn bên trong mờ một lúc.	Điện áp của ổ cắm trong nhà của bạn giảm trong chốc lát khi động cơ khởi động (Hãy sử dụng ổ cắm riêng).
	Quay khối lồng giặt bằng tay, có âm thanh rung nước.	Để duy trì sự cân bằng trong khi vắt, có chất lỏng trong vòng cân bằng.
	Có nhiều phân tán trên đài hoặc tivi và hình ảnh không được rõ.	Đặt máy tránh xa đài và tivi như có thể.
	Sau khi hoàn tất việc giặt, có các đường trắng xung quanh lồng giặt-vắt khô	Chất dạng bột trắng là sản phẩm kết hợp của các thành phần trong bột giặt và các thành phần trong nước (Lau bằng vải.). Lưu ý rằng chất này sẽ bám vào nơi mà nó được để lại. Sử dụng bột giặt lồng hoặc phun nước và rửa hai lần để ngăn ngừa hiện tượng này.

Các điểm cần lưu ý:

Chú ý hơn tới các tình huống sau đây:

- Trước khi giặt, hãy loại bỏ bùn và cát trên quần áo.
- Đối với các bộ phận quá bẩn, bạn có thể thoa bột giặt lồng lên chúng và chà trước.
- Đối với quần áo dễ bị vón cục, hãy lộn mặt trong ra ngoài trước khi giặt.
- Quần áo lớn và quần áo dễ nổi phải được đưa vào lồng giặt trước tiên.
Hãy bỏ quần áo lớn và quần áo dễ nổi (sợi hóa học,...) xuống đáy.
Điều này có lợi cho việc luân chuyển tốt quần áo.

Để tránh hư hại cho lồng giặt, mâm giặt,...

- Hãy lấy đồng xu, kẹp tóc, móc màn và vật bằng kim loại khác ra
- Cài cúc áo và khóa và lộn đằng trong ra trước khi đưa vào
- Cho áo ngực,...vào túi lưới giặt.

Để tránh hư hại cho quần áo, cuộn quần áo...

- Các đai trên tạp dề,...phải được thắt nút; các khóa phải được cài lại.
- Quần áo mỏng hoặc dễ rách phải được giặt trong túi lưới giặt đồ.
- Phải kiểm tra đồ trang sức bằng kim loại (khóa kéo,...) trên quần áo trong túi lưới giặt đồ.

Để giặt tốt hơn...

- Vui lòng kiểm tra vết giặt.
- Giặt quần áo dễ phai riêng.
- Đối với khăn tắm và các quần áo khác dễ tạo xơ, hãy giặt riêng hoặc dùng túi lưới giặt đồ.

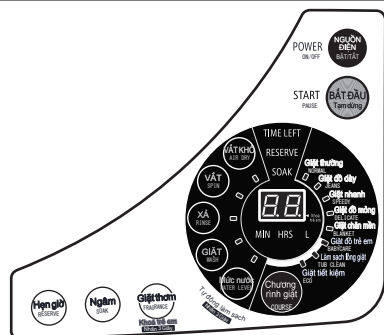
Để bảo vệ môi trường

- ...Để tránh lãng phí nước thải, bột giặt và điện.
- Trong khi giặt, giặt với lượng quần áo vừa phải.
 - Cho lượng bột giặt thích hợp theo mức độ nhiễm bẩn.
 - Tái sử dụng dung dịch bột giặt.

Khi sử dụng một túi lưới giặt đồ, cho lượng tối thiểu quần áo vào như có thể. Việc cho quá nhiều quần áo vào có thể làm giảm hiệu quả trong khi vắt và ép hoặc làm lệch quần áo trong khi xả và vắt.

Chỉ dẫn các chức năng bảng điều khiển

Bảng điều khiển/Màn hình



	POWER : Cắm phích nguồn và sau đó ấn phím này, máy được bật lên. Ấn lại phím này, máy sẽ tắt. Cần trọng 1. Nếu máy được cắm điện nhưng không được khởi động, nguồn điện sẽ tự động tắt sau 5 phút. 2. Nếu không ấn phím sau khi đã ấn START/PAUSE trong khi đang chạy, nguồn điện sẽ tự động tắt sau 10 phút.
	START/PAUSE : Ấn phím này sau khi bật máy lên, chương trình đã chọn được khởi động. Ấn lại phím này, vận hành sẽ ngừng. Ấn lại một lần nữa, vận hành sẽ khởi động lại
	NORMAL : Giặt quần áo hàng ngày như quần áo tương đối bẩn. JEANS : Giặt quần áo bẩn nặng và rất bẩn. SPEEDY : Giặt nhanh đối với quần áo không quá bẩn. DELICATE : Giặt quần áo với vết GIẶT TAY. BLANKET : Giặt mạnh đối với chăn hoặc quần áo nặng. BABYCARE : Giặt nhẹ nhàng và xả kỹ đối với quần áo trẻ sơ sinh. TUB CLEAN : Chương trình cho lồng giặt/hong khô. Chọn thời gian giặt: 2 giờ, 6 giờ, 9 giờ. ECO : Nước được tiết kiệm nhờ 1 lần xả tĩnh.
	WASH : Chọn WASH khi cần thiết. Chọn thời gian giặt: 0 phút – 15 phút.
	RINSE : Chọn RINSE khi cần thiết. Chọn số lần xả: 0 lần – 3 lần.
	SPIN : Chọn SPIN khi cần thiết. Chọn thời gian vắt: 0 phút – 9 phút.
	AIR DRY : Chương trình giảm thời gian sấy khô. Vắt-sấy khô với tốc độ cao cần gió vào lồng giặt bên trong từ lỗ nắp trên cùng. Chương trình AIR DRY giảm đáng kể thời gian phơi đồ trong bóng râm. Chọn thời gian: 0 phút, 30 phút, 60 phút, 90 phút.
	WATER LEVEL : Chọn mức nước thích hợp tùy thuộc vào chương trình hoặc các loại quần áo. (Chọn từ 8 bước điều chỉnh)

Hiện tượng bình thường không phải là sự cố (Hãy tham khảo phần này nếu bạn nghĩ đó là một hiện tượng bất thường xảy ra.)

Hiện thị bất thường

Cần trọng : Máy phát ra một tiếng bíp khi máy giặt hiển thị màn hình bất thường. Nếu không có hành động xử lý trong 10 phút, nó tự động tắt.

Bởi vì hiện tượng này không phải là một sự cố, hãy kiểm tra lại trước khi đem máy đi sửa chữa. Trong trường hợp sự cố, hãy tham khảo ý kiến từ phòng bảo trì. Không được tháo và sửa máy khi chưa có sự cho phép.

Hiện thị	Nguyên nhân có thể không phải là sự cố	Quy trình xử lý	Nguyên nhân sự cố	Danh sách nguyên nhân sự cố
E1	<ul style="list-style-type: none"> Nước vô yếu. Chưa mở khóa nước. Lưới lọc van cấp nước vào bị tắc. 	<ul style="list-style-type: none"> Tăng nguồn cấp nước, ấn phím START/PAUSE. Mở vòi, ấn phím START/PAUSE. Vệ sinh lưới lọc, ấn phím START/PAUSE. 	① ② ③ ④ ⑤ ⑥	<ul style="list-style-type: none"> ①. Lấy nước vào ống của bộ cảm biến mức nước ②. Lỗi mạch ③. Lỗi của van dẫn nước vào ④. Ngát kết nối dây ⑤. Lỗi tiếp xúc kết nối ⑥. Sự cố bộ cảm biến mức nước ⑦. Sự cố bộ chuyển mạch an toàn ⑧. Sự cố của van xả ⑨. Lỗi motor xả ⑩. Lỗi kết nối motor xả
E2	<ul style="list-style-type: none"> Nắp đậy đang mở khi chế độ hẹn giờ bắt đầu. Nắp đậy chưa được đóng khi vắt. 	<ul style="list-style-type: none"> Đóng nắp đậy. 	② ④ ⑤ ⑥	
E3	<ul style="list-style-type: none"> Vị trí xả tương đối cao. Đầu ống xả bị chặn. Ống xả bị gấp khúc/ép vỡ/bỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> Điều chỉnh ống xả đúng cách, ấn phím START/PAUSE. Vệ sinh ống xả, ấn phím START/PAUSE. 	② ④ ⑥ ⑧ ⑨ ⑩	
E4	<ul style="list-style-type: none"> Máy giặt nghiêng hoặc rung. Quần áo bị lệch. 	<ul style="list-style-type: none"> Điều chỉnh thẳng bằng máy giặt bằng cách điều chỉnh các chân. Phân phối đều quần áo. 	④ ⑤ ⑦	
C2	<ul style="list-style-type: none"> Bộ cảm biến mức nước báo mức nước bất thường. 	<ul style="list-style-type: none"> Rút phích cắm khỏi ổ cắm và mang máy đến phòng bảo trì. 	① ⑥	
U9	<ul style="list-style-type: none"> Nắp đậy mở khi mở KHÓA TRỄ EM. 	<ul style="list-style-type: none"> Tắt nguồn và tháo ra khỏi nắp đậy. Cần trọng KHÓA TRỄ EM không nhà nếu bạn không thiết lập lại thủ công. 	—	

Bảo trì

VỆ SINH LỒNG GIẶT

Trong trường hợp vệ sinh lồng giặt/xả nước

Cần trọng

- Không cho quần áo vào lồng giặt ở chương trình này.

1



Ấn phím Power ON/OFF khi nắp đậy đã đóng.

2



Ấn phím COURSE và chọn chương trình TUB CLEAN.



Ấn phím WASH và chọn thời gian giặt.
Ấn phím WATER LEVEL và chọn mức nước mong muốn.

3



Ấn phím START/PAUSE.
Máy giặt bắt đầu cấp nước và hiển thị thời gian vận hành còn lại.

Máy phát ra một tiếng bip khi nó hoàn tất việc cấp nước.

4



Ấn phím START/PAUSE và máy giặt ngừng.

Cho chất tẩy rửa đặc biệt để vệ sinh lồng giặt.



5



Đóng nắp đậy và ấn phím START/PAUSE để khởi động lại.

Chỉ dẫn các chức năng bảng điều khiển

Bảng điều khiển/Hiển thị

	RESERVE : Hẹn giờ như mong muốn. Chọn thời gian: 1 giờ - 24 giờ. Thời gian được hẹn là thời gian để hoàn tất vận hành. Có nghĩa là vận hành hoàn tất 1 giờ sau đó khi chọn 1 giờ. Thiết lập thời gian sau khi chọn chương trình cần thiết.
	SOAK : Chương trình này có thể được bổ sung cho mỗi chương trình ngoại trừ chương trình TUB CLEAN. Khi chọn chương trình SOAK, đèn sẽ sáng. Trong khi ngâm, nước trong lồng giặt được khuấy gián đoạn. Chọn thời gian ngâm: 5 Phút - 24 giờ.
	FRAGRANCE : Chương trình này tăng hiệu quả hóa chất làm mềm. Thêm thời gian để ngâm trong nước chứa hóa chất làm mềm khi bắt đầu xả lần cuối.
Additional function	<p>CHILD LOCK : CHILDLCK được thiết lập bằng cách ấn phím FRAGRANCE xuống khoảng 3 giây. Có thể nghe thấy âm thanh báo lỗi nếu nắp đậy bị mở sau khi bắt đầu cấp nước. Nếu nắp đậy đã mở được 30 giây trong điều kiện đó, nước sẽ được tự động xả.</p> <p> Chỉ có thể vận hành phím POWER và phím START/PAUSE ở chế độ này.</p> <p>AUTO CLEAN : AUTO CLEAN được thiết lập bằng cách ấn phím WATER LEVEL xuống khoảng 3 giây. (Loại bỏ vết bẩn trong lồng giặt và phía sau cửa mâm giặt bằng nước sạch khi vắt lần cuối.)</p>

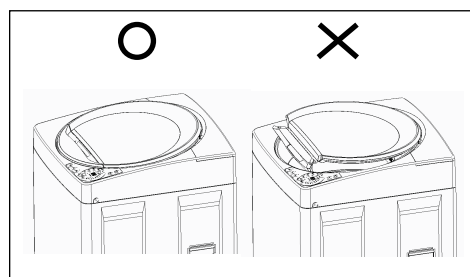
- Máy giặt hiển thị mức nước khi bắt đầu chạy.
- Máy giặt hiển thị thời gian vận hành còn lại trong khi vận hành.
- Máy giặt hiển thị thời gian hẹn giờ trong khi chạy chương trình RESERVE.
- Máy giặt hiển thị một trình diễn trên trang 15 khi xảy ra hiện tượng bất thường.

Những điều cần biết trước khi giặt

- Chọn chương trình tùy thuộc vào loại quần áo hoặc mức độ bẩn trên quần áo.
- Sau khi ấn phím START/PAUSE một lần, bạn không thể thay đổi chương trình. Khi bạn muốn thay đổi chương trình, hãy tắt nguồn và chọn lại chương trình như mong muốn.
- Màn hình nhấp nháy chỉ thị bước đang chạy, màn hình sáng chỉ thị chương trình đã chọn.
- Khi động cơ nóng vượt quá giới hạn an toàn, nó chuyển vào chế độ an toàn – sự cố và dừng chạy. Không sử dụng quá 3 lần chạy liên tục.

Cẩn trọng

1. Khi bị quá tải motor sẽ ngừng hoạt động. Sau khi nguội, nó có thể chạy bình thường.
2. Khi nắp đậy chưa được đóng chắc chắn, máy không thể chạy được. Hãy chú ý đóng nắp máy cẩn thận.



Bảo trì

Có thể kéo dài tuổi thọ của máy giặt bằng sự bảo trì thích hợp.

Cổng nối ống dẫn nước vào

Để sử dụng lâu dài, lưới lọc rất dễ bị tắc. Hãy vệ sinh nó theo cách sau đây.

1. Tắt vòi.	2. Bật nguồn và ấn phím WATER LEVEL.	3. Kiểm tra xem nắp đậy đã được đóng hay chưa.	4. Ấn phím START/PAUSE. Sau khi nước trong ống được xả khoảng 10 phút. Sau đó tắt nguồn.	5. Tháo ống dẫn nước vào. Cẩn trọng Vặn phần kết nối, không vặn ống.	6. Vệ sinh lưới lọc. Cẩn trọng Tháo lưới lọc và vệ sinh nó.

Hộp lọc xơ vải

Vệ sinh sau mỗi lần hoàn tất việc giặt.



1. Tháo hộp lọc xơ vải khỏi lồng giặt.

Thành lồng giặt



2. Vệ sinh hộp lọc xơ vải và thành lồng giặt.



3. Lắp hộp lọc xơ vải lên lồng giặt theo hướng từ trên xuống.

Lồng giặt/Xả nước

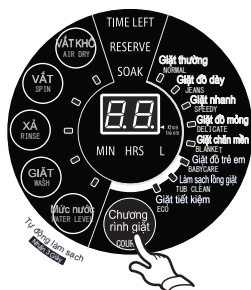
1. Mỗi lần sau khi giặt, hãy tắt vòi và nguồn điện. (Nếu cần thiết, hãy tháo ống dẫn nước vào.)
2. Lau sạch nước trong lồng giặt sau khi giặt ngay khi có thể.
3. Nhớ rút phích cắm khỏi ổ điện trong khi tiến hành bảo trì.
4. Cẩn mắc dây điện và ống xả nước.
5. Mở nắp đậy khoảng 1 giờ sau khi lau nước và vết bẩn khó sạch trong lồng giặt bằng vải mềm và sạch.
6. Không sử dụng các dung môi như là cồn, chất tẩy rửa,...bởi vì những chất này có thể làm hư hại đến bề mặt của lồng giặt.

Quy trình vận hành bổ sung

GIẶT THƠM



1. Ấn phím POWER ON/OFF



2. Ấn phím COURSE và chọn chương trình mong muốn.



3. Ấn phím FRAGRANCE và bật đèn.



4. Ấn phím START /PAUSE.

KHÓA TRẺ EM



Khi bật nguồn điện, ấn phím “FRAGRANCE” khoảng 3 giây. Sau khi phát ra một tiếng bíp, “L” được hiển thị khoảng 3 giây và sau đó máy được khóa. (Nếu bạn muốn hủy bỏ, lại ấn phím này xuống khoảng 3 giây)

VỆ SINH LỒNG GIẶT – XẢ NƯỚC



Khi bật nguồn điện, ấn phím “WATER LEVEL” khoảng 3 giây. Sau khi phát ra một tiếng bíp, “C” được hiển thị khoảng 3 giây và sau đó máy bắt đầu vệ sinh lồng giặt – xả nước. (Chương trình bổ sung một quy trình vệ sinh khi kết thúc vắt và ngăn ô nhiễm thứ cấp cho lồng giặt)

Chỉ dẫn về các chương trình giặt

Chức năng cảm biến tự động

Máy giặt chọn cách thức giặt nhờ cảm biến khối lượng giặt. Cách thức giặt này bao gồm mức nước, dòng nước và thời gian chạy. Khi bạn chọn mức nước hoặc thay đổi chương trình cụ thể bằng phương pháp thủ công, chức năng cảm biến tự động không hoạt động. Trong trường hợp vận hành chức năng cảm biến tự động, sẽ không có nước hoặc rất ít nước trong lồng giặt.



1. Ấn phím POWER ON/OFF.



2. Ấn phím COURSE và chọn chương trình NORMAL.



3. Ấn phím START/PAUSE.

4. Máy phát ra một tiếng bíp và tắt khi nó hoàn tất chương trình.

Cẩn trọng Nếu bạn chọn mức nước như mong muốn trong chương trình thông thường, chức năng cảm biến tự động không làm việc.

VẮT KHÔ



1. Ấn phím POWER ON/OFF.



2. Ấn phím AIR DRY và bật đèn. the light on it. Màn hình thể hiện thời gian vắt: 30 phút → 60 phút → 90 phút → 0



3. Ấn phím START/PAUSE.

4. Máy phát ra một tiếng bíp và tắt khi nó hoàn tất chương trình.

Chương trình giặt tự chọn

Chỉ vắt,...

1

Ex. Chỉ xả và vắt



Cho quần áo vào và ấn phím Power ON/OFF.

- Chọn chương trình như mong muốn.

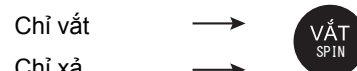
2



Chọn các quy trình cần thiết.

- Trước khi bắt đầu xả, hãy vui lòng chọn [Water level].

Trong các trường hợp dưới đây



(Trong trường hợp chỉ xả, hãy để nắp đậy mở. Máy hiển thị [E2] khi nó hoàn tất xả.)

- Sử dụng lại dung dịch bột giặt (có dung dịch bột giặt trong lồng giặt) → GIẶT WASH

- Cho lượng bột giặt cần thiết vào và đóng nắp đậy đúng cách.

3



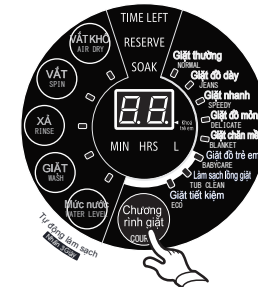
Ấn phím START/PAUSE.

Quy trình vận hành bổ sung

HẸN GIỜ



1. Ấn phím POWER ON/OFF.



2. Ấn phím COURSE và chọn chương trình mong muốn.



3. Ấn phím RESERVE và thiết lập thời gian như mong muốn. Màn hình hiển thị thời gian hẹn giờ: 1 giờ →24 giờ



4. Ấn phím START /PAUSE.

5. Khởi động chương trình hẹn giờ.
6. Thiết lập thời gian đếm lùi để hiển thị thời gian còn lại.
7. Máy phát ra một tiếng bip và tắt khi nó hoàn tất chương trình.

NGÂM



1. Ấn phím POWER ON/OFF.



2. Ấn phím SOAK và thiết lập thời gian ngâm như mong muốn. Màn hình hiển thị thời gian ngâm (11 bước):
5 phút → 10 phút → 20 phút → 40 phút
→ 60 phút → 2 giờ → 3 giờ → 4 giờ → 8 giờ
→ 12 giờ → 24 giờ



3. Ấn phím START/PAUSE.

4. Máy phát ra một tiếng bip và tắt khi nó hoàn tất chương trình.